ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 944 /QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 10 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh:

a) Cử cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và khoản 3 Điều 6 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ để thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp.

b) Cung cấp nội dung cụ thể các thủ tục hành chính trong Danh mục nêu tại Điều 1 cho Bộ phận Một cửa các cấp; xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết của từng thủ tục hành chính gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông

tin và Truyền thông để phối hợp thiết lập quy trình điện tử trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh (đối với các đơn vị sử dụng chung phần mềm Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng bảo đảm cơ sở vật chất và điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan ngành dọc được cử ra làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp; tổ chức thực hiện có hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tấn Hổ

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC TỔ CHỨC THEO NGÀNH DỌC ĐÓNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG ĐƯA RA TIẾP NHẬN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH, BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 944 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CẤP THỰC HIỆN		
		Tỉnh	Huyện	Xã
	CÔNG AN TỈNH			
	Lĩnh vực Cấp, quản lý căn cước công dân			
1	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	x	x	
2	Cấp lại thẻ Căn cước công dân	x	x	
3	Đổi thẻ Căn cước công dân	x	x	
	BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH			
	Lĩnh vực động viên quân đội			
1	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội *(chủ phương tiện là cá nhân)*			x
2	Xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội *(chủ phương tiện là cá nhân)*			x

	Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội			
1	Giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000			x
	Lĩnh vực Dân quân tự vệ			
1	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết			x
2	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.			x
	Lĩnh vực Nghĩa vụ quân sự			
1	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu			x
2	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị			x
3	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung			x
4	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập			x
5	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập			x
6	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng			x
7	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến			x

	Lĩnh vực chính sách			
1	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc			x
2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc *(đối tượng từ trần).*			x
	BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH			
	Lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp			
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế	x	x	
2	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	x	x	
3	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội	x	x	
	Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội			
1	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)	x	x	

2	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác	x	x	
3	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích	x	x	
4	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số Quyết định số 613/QĐ-TTg	x	x	
5	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg	x	x	
	Lĩnh vực Cấp sổ, thẻ			
1	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế *(Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế)*	x	x	
	CỤC THUẾ			
	Lĩnh vực thuế			
1	Đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác thay đổi thông tin về địa chỉ trụ sở dẫn đến làm thay đổi cơ quan thuế quản lý (*Cơ quan thuế nơi người nộp thuế chuyển đi)*	x		
2	Đăng ký thuế đối với trường hợp tổ chức lại hoạt động của tổ chức kinh tế (*Trường hợp chia tổ chức kinh tế đối với tổ chức kinh tế bị chia/ bị sáp nhập/bị hợp nhất)*	x		

3	Miễn, giảm thu tiền sử dụng đất	x		
4	Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước	x		
5	Miễn thuế Thu nhập cá nhân đối với Chuyên gia nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án ODA	x		
6	Miễn, giảm thuế tài nguyên đối với tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên theo quy định tại Điều 9 Luật Thuế tài nguyên	x		
7	Miễn hoặc giảm thuế tiêu thụ đặc biệt, tiền thuê đất, thuê mặt nước, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ theo quy định của pháp luật không có khả năng nộp thuế	x		
8	Miễn, giảm tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	x		